

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 340/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Thùy V, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Tổ x, ấp K, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh Cao Duy T, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn x, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Thùy V và anh Cao Duy T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên là Cao Vũ Thùy A – sinh ngày 10/12/2012 cho Vũ Thị Thùy V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Cao Duy T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2019.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp luật có quy định khác.

- Về án phí: Chị Vũ Thị Thùy V tự nguyện nhận chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí chị Vũ Thị Thùy V đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0007002 ngày 18/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Hoàn trả cho chị Vũ Thị Thùy V số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn dư.

Anh Cao Duy T tự nguyện nhận chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn.
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Minh Huân